

Số: 23/2010/NQ-HĐND

Pleiku, ngày 09 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT (Từ ngày 07 đến ngày 09 tháng 12 năm 2010)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Thông tư số 106/2010/TT-BTC ngày 26/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3622/TTr-UBND ngày 12/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, nhất trí của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ hai mươi mốt, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất như nội dung Tờ trình số 3622/TTr-UBND ngày 12/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. Đối tượng thu, nộp lệ phí:

1. Đối tượng thu lệ phí là tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức được ủy quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

2. Các đối tượng được miễn nộp:

- Miễn nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định số 88/2009/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 10 tháng 12 năm 2009) mà có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận.

- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất đối với đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn.

Trường hợp hộ gia đình, cá nhân tại các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được cấp Giấy chứng nhận ở nông thôn thì không được miễn lệ phí cấp Giấy chứng nhận.

3. Cơ quan, đơn vị thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các công việc về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

II. Mức thu:

Mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cụ thể như sau:

1. Đối với hộ gia đình, cá nhân (tại các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã)

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 100.000 đồng/ 1 giấy.

- Cấp lại (kể cả cấp lại do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 50.000 đồng/ 1 lần cấp.

- Cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất): 25.000 đồng/1 giấy.

- Cấp lại (kể cả cấp lại do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất): 20.000 đồng/ 1 lần cấp.

2. Đối với tổ chức:

+ Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: 500.000 đồng/ 1 giấy.

+ Cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất): 100.000 đồng/1 giấy.

+ Cấp lại (kể cả cấp lại do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và Giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất): 50.000 đồng/ 1 lần cấp.

III. Tỷ lệ trích để lại cho đơn vị thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

- Cơ quan, đơn vị thu lệ phí là các đơn vị đang thụ hưởng ngân sách Nhà nước được trích để lại 20% trên tổng số tiền lệ phí thu được để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thu lệ phí theo chế độ quy định.

- Các đơn vị sự nghiệp (Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất) chưa được ngân sách đảm bảo kinh phí cho hoạt động được trích để lại 40% trên tổng số tiền lệ phí thu được để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thu lệ phí theo chế độ quy định.

IV. Nội dung bãi bỏ, thay thế:

Bãi bỏ nội dung quy định về Lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quy định tại Nghị quyết số 22/2009/NQ-HĐND ngày 09/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về "Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai".

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định và tổ chức, triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa IX, Kỳ họp thứ hai mươi một thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2010 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- UBNDTV Quốc hội; VP. Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban T/T UBMTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- VP UBND tỉnh (đăng công báo);
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu VT- HĐ, (HL150).

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Thu